

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH VÀO LỚP 6
TRƯỜNG THCS VĨNH YÊN
ĐỀ CHÍNH THỨC

ĐỀ KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC HỌC SINH
VÀO LỚP 6 TRƯỜNG THCS VĨNH YÊN
NĂM HỌC 2025 – 2026

Thời gian làm bài: 90 phút, không kể thời gian phát đề

PHẦN I. MÔN TIẾNG VIỆT

A. TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi bằng cách khoanh tròn vào chỉ một chữ cái A, B, C hoặc D đứng trước phương án trả lời đúng nhất.

(1)[...] “Vườn nhà ông tôi không chỉ mọc toàn hoa giấy. Phía sau dãy hàng rào rực rỡ kia là một cái mương nhỏ bao quanh vườn đầy cá lòng tong. Từng đàn cá nhỏ li ti cứ suốt ngày rủ nhau chui qua chui lại dưới những đám rong dại, bên trên dương xỉ mọc đầy.

(2)[...] Khoảng sân rộng chạy dài từ gốc me vào tận hiên nhà, đầu sân hoa cúc nở vàng. Hoa cúc nhiều màu, nhưng trong sân nhà ông tôi chỉ có vàng hoa cúc. Hoa cúc tươi tắn mà dịu dàng. Dãy hoa giấy đỏ xôn xang ngoài ngõ xa nhờ hoa cúc mà bớt phần gay gắt.”

(Trích *Đi qua hoa cúc* - Nguyễn Nhật Ánh)

Câu 1. “Vườn nhà ông tôi” có những loài hoa nào?

- A. Hoa giấy, dương xỉ, me
- B. Hoa giấy, hoa cúc
- C. Hoa giấy, hoa cúc, dương xỉ
- D. Hoa giấy, hoa cúc, me

Câu 2. “Phía sau dãy hàng rào rực rỡ kia” là cái gì?

- A. Một cái mương nhỏ
- B. Một khoảng sân rộng
- C. Một hàng me
- D. Dãy hoa giấy đỏ

Câu 3. Nhờ đâu mà “dãy hoa giấy đỏ xôn xang ngoài ngõ xa” bớt phần gay gắt?

- A. Gốc me
- B. Hoa cúc

C. Sắc nắng chói chang

D. Dương xỉ mọc đầy

Câu 4. Hoa cúc trong sân nhà ông có những đặc điểm gì?

A. Màu vàng, tươi tắn mà dịu dàng

B. Màu đỏ, tươi tắn mà dịu dàng

C. Nhiều màu, tươi tắn mà dịu dàng

D. Màu vàng, rực rỡ mà dịu dàng

Câu 5. Các câu trong đoạn văn (2) liên kết với nhau bằng cách nào?

A. Thay thế từ ngữ

B. Dùng từ ngữ nối

C. Lập từ ngữ

D. Thay thế từ ngữ và dùng từ ngữ nối

Câu 6. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu văn: “Từng đàn cá nhỏ li ti cứ suốt ngày rủ nhau chui qua chui lại dưới những đám rong dại, bên trên dương xỉ mọc đầy.”?

A. Điệp từ, điệp ngữ

B. So sánh, điệp từ

C. So sánh, nhân hóa

D. Nhân hóa, điệp từ

B. TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Câu 1.

a) Xác định chủ ngữ, vị ngữ và trạng ngữ (nếu có) trong câu sau:

Những cành hoa dại cổ thụ tỏa hương thơm, những gốc thông già hàng năm, sáu thế kỉ che mát cho con cháu về thăm đất Tổ.

b) Hãy chỉ ra lỗi sai trong câu dưới đây và viết lại câu sau khi đã sửa.

Bác Hồ, vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam.

Câu 2. Cho đoạn thơ:

"Áo anh rách vai

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn **tay**.”

(Trích *Đồng chí* - Chính Hữu)

a) Xác định các động từ và đại từ có trong đoạn thơ trên.

b) Trong các từ in đậm ở đoạn thơ trên, từ nào được dùng theo nghĩa gốc, từ nào được dùng theo nghĩa chuyển?

Câu 3.

“Không có gì tụt đến đâu con

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa

Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa

Mùa bội thu trải một nắng hai sương.

Không có gì tụt đến, dầu bình thường

Phải bằng cả đôi tay và nghị lực

Như con chim suốt ngày chọn hạt

Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ.”

(Trích *Không có gì tụt đến đâu con* - Nguyễn Đăng Tấn)

Em hãy viết một đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của mình về đoạn thơ trên.

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

A. TRẮC NGHIỆM (6,0 điểm)

Câu 1. “Vườn nhà ông tôi” có những loài hoa nào?

- A. Hoa giấy, dương xỉ, me
- B. Hoa giấy, hoa cúc
- C. Hoa giấy, hoa cúc, dương xỉ
- D. Hoa giấy, hoa cúc, me

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn (1) để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

“Vườn nhà ông tôi” có hoa giấy và hoa cúc.

Đáp án B.

Câu 2. “Phía sau dãy hàng rào rực rỡ kia” là cái gì?

- A. Một cái mương nhỏ
- B. Một khoảng sân rộng
- C. Một hàng me
- D. Dãy hoa giấy đỏ

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn (1) để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

“Phía sau dãy hàng rào rực rỡ kia” là một cái mương nhỏ.

Đáp án A.

Câu 3. Nhờ đâu mà “dãy hoa giấy đỏ xón xang ngoài ngõ xa” bớt phần gay gắt?

- A. Góc me
- B. Hoa cúc
- C. Sắc nắng chói chang

D. Dương xỉ mọc đầy

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn (2) để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Nhờ hoa cúc mà “dây hoa giấy đỏ xốn xang ngoài ngõ xa” bớt phần gay gắt.

Đáp án B.

Câu 4. Hoa cúc trong sân nhà ông có những đặc điểm gì?

- A. Màu vàng, tươi tắn mà dịu dàng
- B. Màu đỏ, tươi tắn mà dịu dàng
- C. Nhiều màu, tươi tắn mà dịu dàng
- D. Màu vàng, rực rỡ mà dịu dàng

Phương pháp giải:

Em đọc đoạn (2) để chọn đáp án đúng.

Lời giải chi tiết:

Hoa cúc trong sân nhà ông có những đặc điểm là màu vàng, tươi tắn mà dịu dàng.

Đáp án A.

Câu 5. Các câu trong đoạn văn (2) liên kết với nhau bằng cách nào?

- A. Thay thế từ ngữ
- B. Dùng từ ngữ nối
- C. Lặp từ ngữ
- D. Thay thế từ ngữ và dùng từ ngữ nối

Phương pháp giải:

Em nhớ lại các cách liên kết câu.

Lời giải chi tiết:

Các câu trong đoạn văn (2) liên kết với nhau bằng lặp từ ngữ “hoa cúc”.

Đáp án C.

Câu 6. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu văn: “Từng đàn cá nhỏ li ti cứ suốt ngày rủ nhau chui qua chui lại dưới những đám rong dại, bên trên dương xỉ mọc đầy.”?

- A. Điệp từ, điệp ngữ
- B. So sánh, điệp từ
- C. So sánh, nhân hóa
- D. Nhân hóa, điệp từ

Phương pháp giải:

Em dựa vào dấu hiệu nhận biết của các biện pháp nghệ thuật để xác định biện pháp nghệ thuật có trong câu văn.

Lời giải chi tiết:

Biện pháp nghệ thuật được sử dụng trong câu văn là nhân hoá và điệp từ.

Nhân hoá thể hiện qua từ “rủ nhau”, điệp từ “chui” trong “chui qua chui lại”.

Đáp án D.

B. TỰ LUẬN (4,0 điểm)

Câu 1.

a) Xác định chủ ngữ, vị ngữ và trạng ngữ (nếu có) trong câu sau:

Những cành hoa dại cỏ thụ tỏa hương thơm, những gốc thông già hàng năm, sáu thế kỉ che mát cho con cháu về thăm đất Tổ.

b) Hãy chỉ ra lỗi sai trong câu dưới đây và viết lại câu sau khi đã sửa.

Bác Hồ, vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam.

Phương pháp giải:

- a) Em phân tích thành phần câu.
- b) Em phân tích câu xem câu có đủ các thành phần chính chưa, dấu câu được sử dụng đúng vị trí chưa.

Lời giải chi tiết:

a) Những cành hoa dại cỏ thụ (CN1) / tỏa hương thơm (VN1), những gốc thông già hàng năm, sáu thế kỉ (CN2) / che mát cho con cháu về thăm đất Tổ (VN2).

b)

- Câu văn chỉ gồm chủ ngữ “Bác Hồ” và cụm danh từ “vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam” bổ sung ý nghĩa cho chủ ngữ. Vì vậy đây là câu thiếu vị ngữ.
- Câu sửa lại: Bác Hồ **là** vị lãnh tụ muôn vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam.

Câu 2. Cho đoạn thơ:

"**Áo** anh rách **vai**

Quần tôi có vài mảnh vá

Miệng cười buốt giá

Chân không giày

Thương nhau tay nắm lấy bàn **tay**."

(Trích *Đồng chí* - Chính Hữu)

- Xác định các động từ và đại từ có trong đoạn thơ trên.
- Trong các từ in đậm ở đoạn thơ trên, từ nào được dùng theo nghĩa gốc, từ nào được dùng theo nghĩa chuyển?

Phương pháp giải:

- Em nhớ lại về động từ và đại từ.
- Em giải nghĩa các từ in đậm rồi xác định nghĩa gốc, nghĩa chuyển của từng từ.

Lời giải chi tiết:

a)

- Động từ: có, cười, thương, nắm.

- Đại từ: anh, tôi.

b)

- Các từ được dùng theo nghĩa gốc: áo, quần, miệng, chân, tay

- Các từ được dùng theo nghĩa chuyển: vai. Từ “vai” ở đây chỉ vai áo không phải chỉ một bộ phận của cơ thể người.

Câu 3.

“Không có gì tụt đến đâu con

Quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa

Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa

Mùa bội thu trải một nắng hai sương.

Không có gì tự đến, đâu bình thường

Phải bằng cả đôi tay và nghị lực

Như con chim suốt ngày chọn hạt

Năm tháng bao dung nhưng khắc nghiệt lạ kỳ.”

(Trích *Không có gì tự đến đâu con* - Nguyễn Đăng Tấn)

Em hãy viết một đoạn văn thể hiện tình cảm, cảm xúc của mình về đoạn thơ trên.

Phương pháp giải:

Em đọc kĩ đề bài và xác định bố cục, nội dung và hình thức.

- Cấu trúc:

+ Mở đầu: Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả và ấn tượng của em về bài thơ.

+ Triển khai: Nêu những cái hay, cái đẹp của bài thơ (từ ngữ, hình ảnh, nhân vật, nội dung, ý nghĩa,...) và biểu lộ tình cảm, cảm xúc của em đối với bài thơ.

+ Kết thúc: Nhấn mạnh, khẳng định lại một lần nữa tình cảm, cảm xúc của em đối với bài thơ.

- Cảm nhận thông điệp của đoạn thơ: Thành công không tự đến, mà phải trải qua nỗ lực, kiên trì và vượt qua khó khăn.

- Hình thức: đảm bảo hình thức của một đoạn văn, bố cục rõ ràng.

Lời giải chi tiết:

Bài tham khảo 1:

Đoạn thơ trên của tác giả Nguyễn Đăng Tấn khiến em xúc động bởi thông điệp về sự cố gắng, nỗ lực trong cuộc sống. Hình ảnh “Quả muồn ngọt phải tháng ngày tích nựa”, “Hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa” hay “Mùa bội thu trải một nắng hai sương” gợi lên sự vất vả, kiên nhẫn để đạt được thành quả. Ngoài ra, hình ảnh con chim nhỏ bé kiên trì, miệt mài "chọn hạt" giữa bao la đất trời trở thành biểu tượng cho sự cần cù, chăm chỉ. Bằng lời thơ dịu dàng, gần gũi tác giả nhấn nhủ rằng không có điều tốt đẹp nào đến một cách dễ dàng, mọi thành quả trong cuộc sống đều đến từ sự cố gắng, chăm chỉ và kiên trì. Đọc xong đoạn thơ, em thấy thêm yêu lao động, thêm trân trọng những nỗ lực nhỏ bé mỗi ngày và tự nhủ sẽ học tập chăm chỉ hơn để gặt hái thành công trong tương lai.

Bài tham khảo 2:

Đoạn thơ của Nguyễn Đăng Tấn đã để lại trong em nhiều xúc động và suy nghĩ về ý nghĩa của sự cố gắng trong cuộc sống. Ngay từ câu thơ đầu tiên: “Không có gì tự đến đâu con”, tác giả đã khẳng định rằng mọi thành quả đều cần nỗ lực. Những hình ảnh như “quả muốn ngọt phải tháng ngày tích nhựa” hay “hoa sẽ thơm khi trải qua nắng lửa” gợi lên sự vất vả và kiên trì để đạt được điều tốt đẹp. Em đặc biệt ấn tượng với hình ảnh con chim nhỏ miệt mài chọn hạt – biểu tượng cho sự cần cù, bền bỉ. Đoạn thơ không chỉ là lời nhắn nhủ dịu dàng mà còn là động lực mạnh mẽ giúp em thêm quyết tâm vượt khó và vươn lên trong học tập cũng như cuộc sống.